

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 33/2024/HS-PT

Ngày: 21 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN.

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách.

Các Thẩm phán: Bà Ninh Thị Kiều Hạnh;

Ông Cao Thiện Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hán Thị Hồng Đào - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 - 5 - 2024, tại Phòng xét xử số 2, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 19/2024/TLPT-HS ngày 05 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Thanh T và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2023/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

- Các Bị cáo có kháng cáo:

1. NGUYỄN THANH T, sinh năm: 1993, tại tỉnh Ninh Thuận. Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn S và bà Trương Thị Tuyết M; Vợ là: Nguyễn Thị Trúc L1 và 02 người con; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000626 ngày 28/10/2019 của Công an huyện N xử phạt Nguyễn Thanh T 2.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ vũ khí thô sơ nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác (Đã nộp phạt ngày 29/10/2019).

Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN DUY L, sinh năm: 1990 tại Ninh Thuận. Giới tính: Nam
 Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận;
 Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Công giáo; Con ông Nguyễn L2 và bà Nguyễn Thị Minh T3, V là: Nguyễn Thị Bích T4 và có 03 người con.
 Tiền án, Tiền sự: Không. Nhân thân:

Tại Quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục số 4491/QĐ-UBND ngày 25/7/2008 của UBND tỉnh N đưa Nguyễn Duy L3 vào Cơ sở giáo dục 24 tháng. Đã chấp hành xong.

Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Duy L:* Luật sư Hứa Thanh K, thuộc Văn phòng L5, Đoàn luật sư tỉnh Ninh Thuận.

Địa chỉ: Số A đường H, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có bị cáo Nguyễn Thị Trúc L, Lê Anh K1, Nguyễn Hoàng Thanh D và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 03/6/2023, vợ chồng Nguyễn Thị Trúc L1, Nguyễn Thanh T thuê Lê Anh K11 chở 16 lóng gỗ bất hợp pháp từ địa bàn xã M về xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận với số tiền 200.000 đồng.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Nguyễn Thanh T điều khiển xe mô tô biển số 85F1-401.92 đi trước canh đường, canh giới, còn K1 điều khiển xe mô tô biển số 85F1-136.74 kéo theo xe kéo phía sau chở 16 lóng gỗ đi sau thì bị lực lượng của Trạm quản lý bảo vệ rừng Ma Nới gồm: Nguyễn Khánh H, Chamaléa S1 đang đi tuần tra, kiểm soát việc vận chuyển lâm sản trái phép, phát hiện yêu cầu K1 dừng lại. Đồng thời, ông Nguyễn Khánh H gọi điện thoại cho Hoàng Trung K2, Ka Tor P, Hàm Quốc Anh N, Ka Tơ T5 và Ka Tơ H1 thuộc Trạm quản lý bảo vệ rừng Hòa S2 và Sông T6 thuộc Công ty TNHH một thành viên L6 đến hỗ trợ.

Sau khi bị lực lượng chức năng chặn lại và yêu cầu K1 đưa xe mô tô và 16 lóng gỗ đang vận chuyển trái phép về Trạm quản lý bảo vệ rừng Ma Nới giải quyết thì K1 gọi điện thông báo cho L1 đã bị lực lượng bảo vệ rừng bắt gỗ.

Khi được K1 thông báo, L1 gặp Nguyễn Duy L (anh ruột L1) nói việc K1 bị bắt gổ. Trong lúc L1 nói chuyện với L có Nguyễn Hoàng Thanh D (cháu ruột L1) nghe. L điều khiển xe mô tô biển số 60N8-6884 chở L1, D điều khiển xe mô tô đi sau xe L chạy đến nơi K1 bị bắt gổ.

Tại địa điểm K1 đang bị bắt giữ gổ, T chửi bới và cầm 01 cây rựa sắc bén đe dọa chém, giết lực lượng chức năng nếu bắt giữ xe và gổ của K1 đang chở; L1 chửi bới, xô đẩy lực lượng chức năng ra không cho đến gần xe Khoa đang chở gổ; L chửi bới, đe dọa, dùng đèn pin rọi vào mắt lực lượng chức năng và ngăn cản không cho tiến đến xe Khoa đang chở gổ, đồng thời L nói T cho xe Khoa chạy đi; D khi thấy ông Ka T7 Phan rút súng ra bắn chỉ thiên thì Dương tiến lại chửi bới, đe dọa, ngăn cản ông P.

Do nhóm T, L1, L và D hung hãn, manh động và quyết liệt chống đối nên lực lượng chức năng không thể bắt giữ phương tiện, tang vật vi phạm nên K1 tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 85F1-136.74 kéo theo xe kéo chở 16 lóng gổ chạy thoát về nhà L1 cất giấu.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2023/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Duy L phạm tội: “Chống người thi hành công vụ”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt :

Bị cáo Nguyễn Thanh T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Bị cáo bị cáo Nguyễn Duy L 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Thị Trúc L1, Lê Anh K1, Nguyễn Hoàng Thanh D, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

* *Phần kháng cáo:* Ngày 05/01/2024, các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Duy L có kháng cáo xin được hưởng án treo và nộp bổ sung các tài liệu nhập viện điều trị đau đầu sau chấn thương.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo giống nội dung của bản án sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo;

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Duy L là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật.

Cả hai bị cáo có nhân thân xấu. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ. Các bị cáo có xác nhận bệnh đau đầu, hoàn cảnh khó khăn nhưng không ảnh hưởng đến việc quyết định hình phạt của các bị cáo. Cần xử lý nghiêm minh hành vi chống người thi hành công vụ bảo vệ rừng.

Đề nghị HĐXX phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS, tuyên xử: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 56/2023/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn đối với các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Duy L. Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Duy L trình bày ý kiến:*

Không tranh luận về tội danh. Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị bệnh do tai nạn giao thông, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Bị cáo T là lao động chính, nuôi con nhỏ, điều kiện kinh tế khó khăn. Bị cáo L thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo bị tai nạn giao thông đang điều trị bệnh. Hoàn cảnh gia đình nuôi con nhỏ.

Đề nghị xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, cho các bị cáo được hưởng án treo.

- Bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để nuôi con nhỏ, mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Duy L kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi của mình giống nội dung của bản án sơ thẩm, có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 23 giờ ngày 03/06/2023, khi Lê Anh K1 gọi điện thoại thông báo việc bị lực lượng bảo vệ rừng của Công ty TNHH một thành viên L6 dùng phương tiện và yêu cầu đưa về Trạm bảo vệ rừng để xử lý; Nguyễn Duy L, Nguyễn Thị Trúc L1,

Nguyễn Hoàng Thanh D cùng đi đến nơi K1 đang bị bắt giữ gỗ. Tại đây, Lê Anh K1 không chấp hành hiệu lệnh của lực lượng chức năng, vẫn ngồi trên xe, Nguyễn Thanh T chửi bới và cầm 01 cây rựa sắc bén đe dọa chém, giết lực lượng chức năng nếu bắt giữ xe và gỗ của K1 đang chở; Nguyễn Thị Trúc L1 chửi bới, xô đẩy lực lượng chức năng ra không cho đến gần xe Khoa đang chở gỗ; Nguyễn Duy L chửi bới, đe dọa, dùng đèn pin rọi vào mắt lực lượng chức năng và ngăn cản không cho tiến đến xe Khoa đang chở gỗ, đồng thời L nói T cho xe Khoa chạy đi; Nguyễn Hoàng Thanh D khi thấy ông K3 Phan rút súng ra bắn chỉ thiên thì tiến lại chửi bới, đe dọa, ngăn cản ông P.

Do nhóm T, L1, L và D hung hãn, manh động và quyết liệt chống đối nên lực lượng chức năng không thể bắt giữ phương tiện, tang vật vi phạm. Lê Anh K1 tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 85F1-136.74 kéo theo xe kéo phía sau chở 16 lóng gỗ bất hợp pháp chạy thoát về nhà L1 cất giấu.

[2.1] Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Duy L về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo thể hiện sự càn quấy, bất chấp pháp luật, trực tiếp xâm hại đến hoạt động bình thường, đúng đắn của lực lượng bảo vệ rừng nên cần thiết phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

[2.2] Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo Nguyễn Thanh T là người cầm đầu, thực hiện việc thuê người vận chuyển gỗ, có hành vi chống đối tích cực và dùng hung khí nguy hiểm nhằm cản trở chống lại người đang thi hành công vụ. Bị cáo Nguyễn Duy L là người thực hành tích cực hành vi phạm tội, tuy nhiên vai trò thấp hơn so với bị cáo T. Các bị cáo là những người có nhân thân xấu, đã từng bị xử lý vi phạm hành chính nhưng không có ý thức tự cải tạo, tu dưỡng, mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật.

Các bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới; Không đủ các điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 2 Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao “Hướng

dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo”, tại Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07-9-2022;

Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa.

Việc người bào chữa cho các bị cáo nêu lý do xin được hưởng án treo là do các bị cáo bị bệnh, hoàn cảnh gia đình khó khăn là không phù hợp nên không được chấp nhận.

[4] Về án phí phúc thẩm: do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Duy L;
Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2023/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận về phần hình phạt đối với các bị cáo.

Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Duy L phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Thanh T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

- Bị cáo Nguyễn Duy L 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về án phí: Các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (21 - 5 - 2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- TAND huyện Ninh Sơn (02 bản);
- Công an huyện Ninh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Bị cáo;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lâm Bách